

Ngày 30/06/2025	2,230 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.5%	-2.6%	-3.5%

	Q2/25	
ROE	-2.0%	+/- YoY ▼ 4.5%

	Q2/25		
DT thuần	113	QoQ	YoY
		▼ 96.0	▼ 111
		▼ 45.9%	▼ 49.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	322	YoY
		▼ 29.0
		▼ 8.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	8.98	QoQ	YoY
		▲ 4.53	▲ 0.54
		▲ 102%	▲ 6.3%
	tỷ VNĐ		

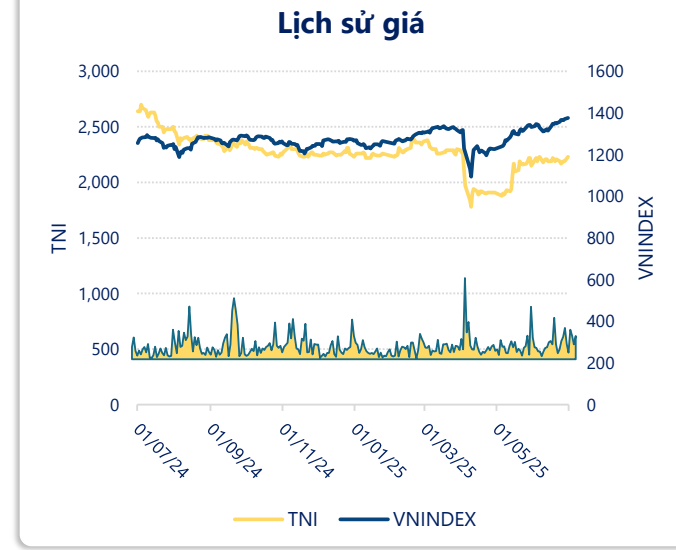
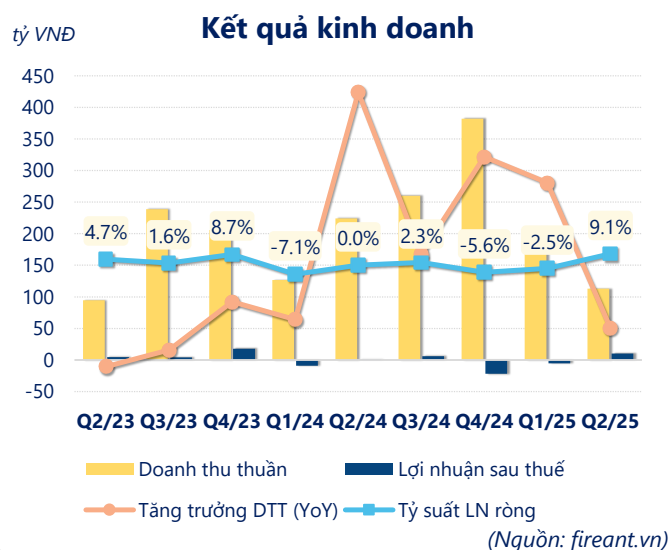
	6T 2025	
LN gộp	13.4	YoY
		▼ 5.60
		▼ 29.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	10.5	QoQ	YoY
		▲ 15.8	▲ 8.06
		▲ 301%	▲ 332%
	tỷ VNĐ		

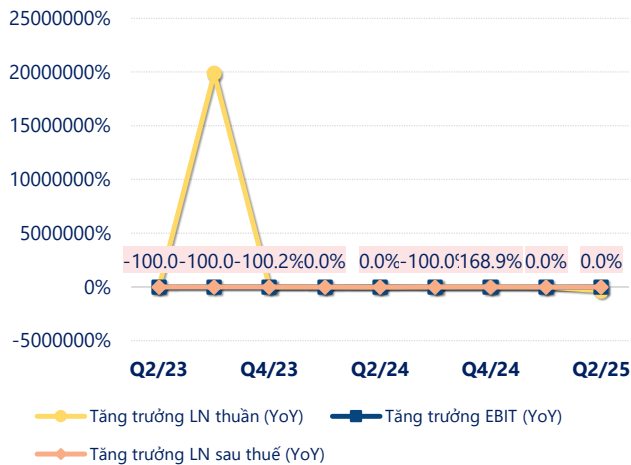
	6T 2025	
LN thuần	5.29	YoY
		▲ 11.8
		▲ 182%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	10.4	QoQ	YoY
		▲ 15.8	▲ 10.3
		▲ 294%	11404%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	5.00	YoY
		▲ 13.9
		▲ 156%
	tỷ VNĐ	

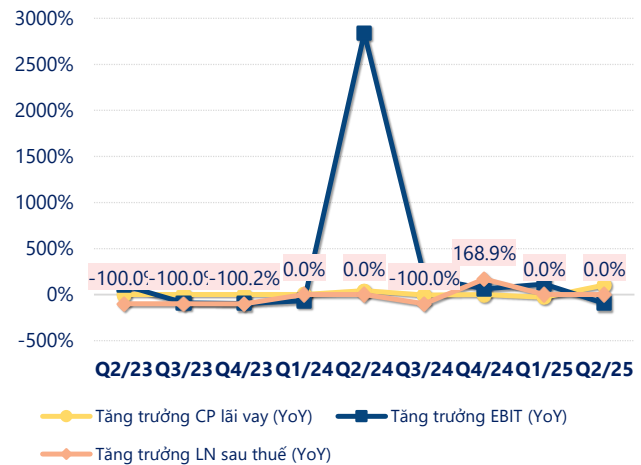


Tăng trưởng lợi nhuận



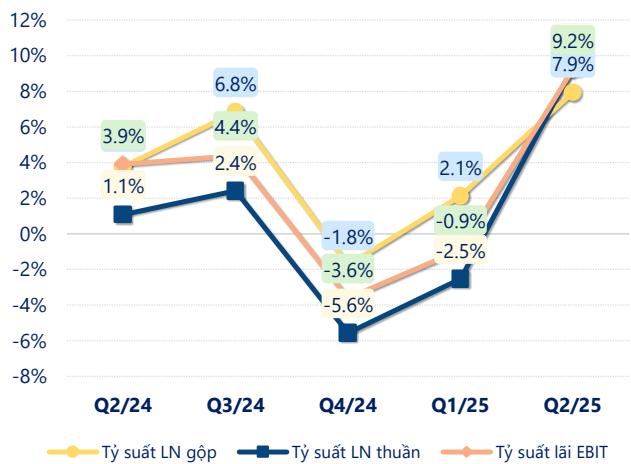
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



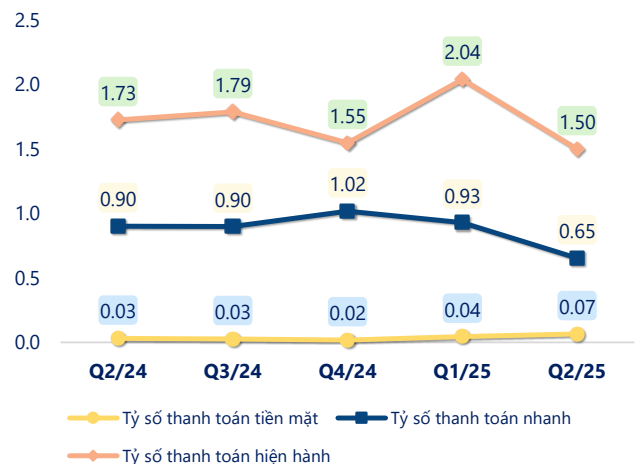
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



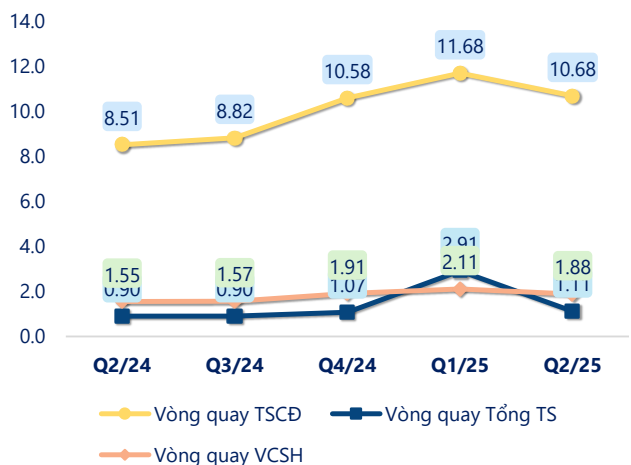
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



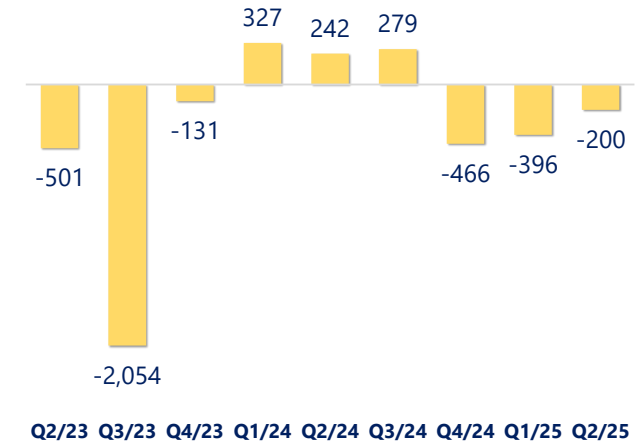
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	113	224	-49.5%	322	351	-8.2%
Giá vốn hàng bán	104	216	-51.8%	309	332	-7.0%
Lợi nhuận gộp	8.98	8.44	6.3%	13.4	19.0	-29.4%
Doanh thu HĐTC	0.18	0.14	26.7%	0.66	0.27	144%
Chi phí TC	0.02	7.73	-99.7%	3.51	14.4	-75.6%
Chi phí lãi vay	-0.02	8.67	-100%	3.47	14.2	-75.5%
LN trong công ty LKLD	0.06	-1.64	104%	-1.82	-3.09	41.1%
Chi phí bán hàng	-0.19	1.47	-113%	1.10	3.32	-66.8%
Chi phí QLDN	-1.16	-4.69	75.3%	2.36	4.97	-52.5%
LN thuần từ HĐKD	10.5	2.44	332%	5.29	-6.48	182%
Lợi nhuận khác	-0.08	-2.35	96.4%	-0.17	-2.39	92.8%
LN trước thuế	10.5	0.09	11527%	5.12	-8.87	158%
Lợi nhuận sau thuế	10.4	0.09	11404%	5.00	-8.87	156%
LNST của CĐ cty mẹ	10.2	-0.02	51350%	4.93	-9.04	155%

(Nguồn: fireant.vn)

